

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN HẠN DÀI
TỈNH AN GIANG
(Tháng 3/2025, từ ngày 01/3 đến ngày 31/3/2025)

1. Nhận xét tình hình thủy văn tháng 02/2025 (Từ ngày 01÷28/02/2025)

Trong tháng 02/2025, mực nước tại các trạm trên khu vực thượng nguồn sông Mekong biến đổi chậm, mực nước cao nhất tại Kratie ở mức thấp hơn 10cm so với cùng kỳ 2024, cao hơn cùng kỳ trung bình nhiều năm (TBNN) khoảng 40cm; các trạm dưới Kratie, mực nước ở mức thấp hơn cùng kỳ 2024 từ 5-15cm và thấp hơn TBNN từ 40-70cm. Lưu lượng dòng chảy sông Mekong trung bình trong tháng 02/2025 qua 2 trạm Tân Châu, Châu Đốc giảm dần, ở mức cao hơn cùng kỳ 2024 khoảng 8%, và thấp hơn cùng kỳ TBNN 25%.

Khu vực đầu nguồn sông Cửu Long tại Tân Châu, Khánh An, Châu Đốc và vùng hạ lưu sông tại Vàm Nao, Chợ Mới, Long Xuyên, mực nước dao động theo triều với xu thế xuống dần, mực nước cao nhất đều xuất hiện trong những ngày đầu tháng, ở mức thấp hơn cùng kỳ 2024 từ 15-25cm; mực nước thấp nhất xuất hiện trong tuần giữa tháng, ở mức cao hơn so với cùng kỳ 2024 từ 20-35cm.

Khu vực nội đồng Tứ giác Long Xuyên (TGLX), mực nước trên các kênh, rạch biến đổi chậm, mực nước cao nhất xuất hiện trong ngày đầu và cuối tháng, ở mức xấp xỉ cùng kỳ 2024; mực nước thấp nhất xuất hiện trong tuần giữa tháng, ở mức cao hơn cùng kỳ 2024 từ 10-30cm.

2. Dự báo thủy văn tháng 3/2025 (Từ ngày 01÷31/3/2025)

Trong tháng 3/2025, mực nước tại các trạm trên dòng chính sông Mekong biến đổi chậm. Tổng lượng dòng chảy về đầu nguồn sông Cửu Long ở mức thấp hơn so với cùng kỳ TBNN khoảng từ 10-20%.

Khu vực đầu nguồn sông Cửu Long tại Tân Châu, Khánh An, Châu Đốc và vùng hạ lưu sông tại Vàm Nao, Chợ Mới, Long Xuyên, mực nước dao động theo xu thế thủy triều, mực nước cao nhất có khả năng xuất hiện trong tuần đầu tháng, ở mức xấp xỉ cùng kỳ 2024; mực nước thấp nhất xuất hiện trong tuần cuối tháng, ở mức cao hơn cùng kỳ 2024 từ 10-20cm.

Khu vực nội đồng TGLX, mực nước trên các kênh, rạch biến đổi chậm với xu thế xuống dần, mực nước cao nhất xuất hiện trong những ngày đầu tháng, mực nước thấp nhất xuất hiện vào cuối tháng; mực nước cao nhất và thấp nhất tháng ở mức xấp xỉ và cao hơn cùng kỳ năm 2024 từ 5-15cm.

3. Bảng số liệu mực nước thực đo và dự báo:

STT	Trạm	sông, kênh, rạch	Đặc trưng	Mực nước (H) thực đo từ ngày 01/02 đến ngày28/02			Mực nước (H) dự báo từ ngày 01/3 đến ngày 31/3		
				Ngày xuất hiện	Trị số H (cm)	So với cùng kỳ 2024	Ngày xuất hiện	Trị số H (cm)	So với cùng kỳ 2024
1	Tân Châu	Tiền	Hmax	01/02	153	-25	01/3	149	5
			Hmin	13/02	-28	26	31/3	-40	18
2	Chợ Mới	Ông Chường	Hmax	01/02	163	-19	01/3	161	0
			Hmin	13/02	-41	24	31/3	-55	15
3	Khánh An	Hậu	Hmax	01/02	134	-19	01/3	131	11
			Hmin	23/02	12	33	31/3	-10	10
4	Châu Đốc	Hậu	Hmax	01/02	171	-22	01/3	175	6
			Hmin	13/02	-27	28	31/3	-35	21
5	Long Xuyên	Hậu	Hmax	01/02	180	-20	01/3	179	5
			Hmin	13/02	-37	27	31/3	-50	18
6	Vàm Nao	Vàm Nao	Hmax	01/02	167	-18	01/3	163	1
			Hmin	11/02	-35	30	31/3	-53	13
7	Xuân Tô	Vĩnh Tế	Hmax	01/02	52	-5	01/3	54	12
			Hmin	15/02	6	23	31/3	-15	-5
8	Vĩnh Gia	Vĩnh Tế	Hmax	01/02	38	1	01/3	42	15
			Hmin	05/02	11	12	31/3	-2	-3
9	Tri Tôn	Tri Tôn	Hmax	10/02	64	-4	01/3	66	13
			Hmin	15/02	14	23	31/3	-5	-2
10	Cô Tô	Tri Tôn	Hmax	24/02	74	1	01/3	70	9
			Hmin	17/02	37	20	31/3	20	4
11	Lò Gạch	Tám Ngàn	Hmax	01/02	38	0	01/3	40	12
			Hmin	21/02	15	26	31/3	1	5
12	Vọng Thê	Ba Thê	Hmax	25/02	91	2	01/3	89	8
			Hmin	10/02	51	22	31/3	35	1
13	Vĩnh Hanh	Núi Chóc Nặng Gù	Hmax	10/02	121	-6	01/3	120	10
			Hmin	23/02	47	29	31/3	30	5
14	Núi Sập	Rạch Giá Long Xuyên	Hmax	25/02	89	0	01/3	87	8
			Hmin	15/02	45	25	31/3	25	1

Tin phát lúc 16h00' ngày 01/3/2025

Duyệt bản tin: Lưu Văn Ninh

DBV Thủy văn: Phan Minh Đạt

Huỳnh Nguyễn Khánh Loan